

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 20-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nước – Ông Dương Quốc Võ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: **Trần Tr H**, sinh năm 1994; Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Nuôi trồng thủy sản; trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D, sinh năm 1967 và bà Lê Thị D, sinh năm 1968; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Vào ngày 31/12/2020, bị Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng; Nhân thân: xấu, do bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 21/9/2021. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/4/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 07/5/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cầu Ngang (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1984. Trú tại: Ấp B, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Ông Trần Thanh N, sinh năm 1996. Trú tại: Ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (Có mặt)

3. Ông Dương Công H, sinh năm 1994. Trú tại: Khóm 1, Phường 2, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Khánh Tr, sinh năm 1989. Trú tại: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số: 33/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Trần Tr H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015). Hành vi bị truy tố của các bị cáo như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 29/4/2021, Trần Tr H, sinh năm 1994, ngụ Ấp T, xã M, huyện C điều khiển xe Wave biển số 84E1-269.82 từ nhà đưa Nguyễn Văn Nhâm, sinh năm 1984, ngụ khóm 1, phường 2, thị xã Duyên Hải về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp 11, xã Long Hữu, H nhìn thấy có 01 xe mô tô hiệu Jupiter MX màu xám đen, biển số 84D1-229.XX của Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, ngụ ấp 11, xã Long Hữu đang đậu trước cửa nhà, có gắn chìa khóa trên xe nên H nảy sinh ý định trộm xe bán lấy tiền tiêu xài. Liên lúc này, H kêu Nhâm chạy xe về nhà trước còn H ghé nhà bạn chơi rồi tự về nhà. Tiếp đó, H đi bộ lại chỗ đậu xe mô tô biển số 84D1-229.XX, nhìn xung quanh không có ai, thì H quay đầu xe, mở chìa khóa rồi điều khiển xe mô tô biển số 84D1-229.XX chạy về hướng Mỹ Long Nam, huyện Cầu Ngang đến thành phố Trà Vinh để bán xe. Ông T đang ở trong nhà, nghe tiếng xe chạy nên chạy ra xem thì nhìn thấy H đang mặc áo khoác màu đỏ điều khiển xe của ông T chạy đi nên T trình báo Công an. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an Cầu Ngang nhận được tin của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải về việc có 01 đối tượng trộm xe ở ấp 11, xã Long Hữu chạy về hướng Mỹ Long Nam, huyện Cầu Ngang nên bố trí lực lượng chốt chặn. Khi nhìn thấy lực lượng Công an Cầu Ngang chốt chặn, H rồ ga bỏ chạy và bị truy đuổi đến chòi của H tại ấp Tư, xã Mỹ Long Nam thì bị mời về làm việc. Tại cơ quan Công an, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên là đúng.

Quá trình điều tra đã chứng minh được, ngoài hành vi phạm tội nêu trên, H còn 02 lần thực hiện hành vi phạm tội khác trên địa bàn thị xã Duyên Hải như sau:

Lần 1: Vào khoảng 14 giờ ngày 05/3/2021, H điều khiển xe mô tô biển số 71H6-32XX đến khóm 1, phường 2, thị xã Duyên Hải để rước Nhâm lên nhà của

H phụ làm chòi, thì không có Nhâm ở nhà. Lúc này H điều khiển xe 71H6-32XX đi đổ xăng. Trên đường đi ngang cửa hàng trang trí nội thất Thanh Tùng thuộc khóm 1, phường 2, thị xã Duyên Hải, H nhìn thấy 01 xe Sirius biển số 84E1-249.18 của ông Trần Thanh N, sinh năm 1996, ngụ Ấp A, xã L, thị xã D đang đậu trước cửa, có gắn chìa khóa trên xe nên H nảy sinh ý định trộm chiếc xe Sirius biển số 84E1-249.18 bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, H điều khiển xe mô tô biển số 71H6-32XX đến gửi tại quán nước cách nhà Nhâm khoảng 20 mét rồi đi bộ lại trước cửa hàng trang trí nội thất Thanh Tùng, thấy xung quanh không có ai nên H mở chìa khóa xe, điều khiển xe Sirius biển số 84E1-249.18 ra Quốc lộ 53 đến phường 5, thành phố Trà Vinh bán cho vừa thu mua phế liệu của bà Phạm Thị Thúy Kiều, sinh năm 1987, ngụ khóm 1, phường 5, thành phố Trà Vinh được 1.000.000 đồng rồi đi xe ôm về nhà. Số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần 2: Vào khoảng 06 giờ ngày 26/4/2021, H điều khiển xe mô tô biển số 71H6-32XX đưa Nhâm về nhà. Đến nhà của Nhâm, H đậu xe mô tô biển số 71H6-32XX trước cửa rồi đi bộ ra chợ phường 2, thị xã Duyên Hải ăn sáng và tìm tài sản trộm. Khi đến đường nhựa phía trong khu vực chợ, H nhìn thấy nhà của ông Dương Công H, sinh năm 1994, ngụ khóm 1, phường 2, thị xã Duyên Hải có đậu rất nhiều xe nên H đi vào trong nhà, thấy không có ai nên H dùng tay bứt dây điện của xe WANHAI, màu xanh, biển số 84H3-1019, dẫn xe ra khỏi nhà rồi điều khiển xe đến ấp Mai Hương, xã Vĩnh Kim, huyện Cầu Ngang nhờ người bạn có biệt danh là Cà Lâm bán giùm chiếc xe vừa trộm được. H không biết Cà Lâm bán xe mô tô biển số 84H3-1019 được bao nhiêu, nhưng có đưa cho H 500.000 đồng và 01 bịch ma túy rồi H và Cà Lâm cùng sử dụng hết số ma túy đó, số tiền H đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, H còn khai nhận vào khoảng 10 ngày trước ngày bị bắt quả tang, H còn trộm 01 xe mô tô, không nhớ hiệu và biển số ở một quán nước gần khu vực công Bến giá đi về hướng Trại giam Bến Giá. Cơ quan điều tra đã xác minh ở khu vực trên nhưng không có ai bị mất xe và trình báo đến chính quyền địa phương nên sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18 ngày 04/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duyên Hải kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại jupiter, màu xanh đen, biển số 84D1-229.71, đã qua sử dụng có giá: 6.000.000 đồng. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 20 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duyên Hải kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh bạc, biển số 84E1-249.18, đã qua sử dụng có giá: 10.000.000 đồng. Tại bản Kết luận định giá số 19 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duyên Hải

kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu WANHAI, loại xe nữ, màu xanh, biển số 84H3-1019, đã qua sử dụng có giá: 4.000.000 đồng.

Đối với đối tượng có biệt danh Cà Lâm qua xác minh biết được tên là Dương Thái Thành, sinh năm 1992, ngụ 31/6, khóm 6, phường 7, thành phố Trà Vinh. Hiện nay, Dương Thái Thành không có mặt ở địa phương, chưa làm rõ về việc Thành bán xe cho ai, ở đâu, giá bao nhiêu và bịch ma túy mà Thành và H cùng sử dụng có từ đâu. Khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với bà Phạm Thị Thúy K là người mua 02 chiếc xe do H trộm được nhưng bà Kiều không biết xe này do H trộm mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Kiều.

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Duyên Hải như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải mô tả và truy tố.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Tr H như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tr H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho ông Dương Công H số tiền 8.000.000 đồng, bồi thường cho ông Trần Thanh N số tiền 10.000.000 đồng như ý kiến của bị cáo tại phiên tòa. Đối với ông Nguyễn Văn T không có yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 84E1-269.82 và xe 71H6-32XX là của ông Trần Khánh Tr. Việc bị cáo H sử dụng 02 xe này để đi trộm cắp tài sản thì ông Tr không biết nên cơ quan điều tra đã tạm giao 02 xe này cho ông Tr quản lý. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng là tuyên giao trả cho ông Tr 02 chiếc xe này. Đối với 01 cái nón bảo hiểm màu trắng và 01 áo khoác bằng vải màu đỏ mà H sử dụng để trộm cắp tài sản vào ngày 29/4/2021 do không tìm thấy nên Kiểm sát viên đề nghị không xem xét.

Bị cáo không phát biểu ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tr H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông Dương Công H, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn

Thanh Nam. Lời khai nhận tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ căn cứ để kết luận được bị cáo Trần Tr H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của của ông Nguyễn Văn T vào ngày 29/4/2021 với giá trị tài sản là 6.000.000 đồng, ông Trần Thanh N vào ngày 29/4/2021 với giá trị tài sản là 10.000.000 đồng, ông Dương Công H vào ngày 26/4/2021 với giá trị tài sản là 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nam tham gia trộm cắp dùng để truy cứu trách nhiệm hình sự là 20.000.000 đồng. Vì vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Tr H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không kH nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Trần Tr H là hành vi bị pháp luật cấm, không chỉ xâm hại các tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự trên địa bàn thị xã Duyên Hải. Bị cáo không chỉ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Duyên Hải mà còn nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Cầu Ngang. Bị cáo có nhân thân xấu bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản vào ngày 21/9/2021. Hành vi của bị cáo là rất đáng lên án. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm đối với hành vi do các bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là Liệt sĩ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

trên cơ sở có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với ông Trần Thanh N yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường nên ghi nhận ý kiến của bị cáo. Đối với ông Dương Công H yêu cầu bị cáo bồi thường 8.000.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho ông H 8.000.000 đồng nên ghi nhận ý kiến của bị cáo. Đối với ông Nguyễn Văn T không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 84E1-269.82 và xe 71H6-32XX là của ông Trần Khánh Tr và ông Tr không biết bị cáo lấy xe đi trộm nên theo quy định cần trả lại cho ông Tr. Hiện 02 chiếc xe này ông Tr đang trực tiếp quản lý.

Đối với 01 cái nón bảo hiểm màu trắng và 01 áo khoác bằng vải màu đỏ mà H sử dụng để trộm cắp tài sản vào ngày 29/4/2021 do không tìm thấy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Tr H không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là: 900.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Trần Tr H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Tr H 01 năm tù, kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 10 năm 2021).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Tr H bồi thường cho ông Trần Thanh N số tiền 10.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Trần Tr H bồi thường cho ông Dương Công H số tiền 8.000.000 đồng

Đối với ông Nguyễn Văn T không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho ông Trần Tr H xe mô tô biển số 84E1-269.82 hiệu WAVE màu trắng đen bạc và 01 chiếc xe biển số 71H6-32XXhiệu RIVER màu xanh, đã qua sử dụng. Hiện ông Trần Khánh Tr đang trực tiếp quản lý 02 chiếc xe này theo biên bản ngày 14/7/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Tr H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 900.000 đồng.

Bị cáo Trần Tr H, bị hại ông Trần Thanh N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Nguyễn Văn T, ông Dương Công H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông ông Trần Khánh Tr vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX.Duyên Hải;
- Chi cục THADS TX.Duyên Hải;
- THAHS Công an TX.Duyên Hải;
- THAHS Công an huyện Cầu Ngang;
- CQĐT Công an thị xã Duyên Hải;
- UBND xã Mỹ Long Nam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Thanh